HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **Tỉnh Thái Nguyên** *** Số: 45 /2000/NQ-HĐND	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *Thái Nguyên, ngày 31 tháng 7 năm 2000*

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHOÁ X, KỲ HỌP THỨ 3
(Từ ngày 28 tháng 07 năm 2000 đến ngày 31 tháng 07 năm 2000)

NGHỊ QUYẾT
PHÊ CHUẨN QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TỈNH THÁI NGUYÊN NĂM 1999

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Căn cứ vào Điều 120, Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (năm 1992).

- Căn cứ vào Điều 11, Điều 12, Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân (sửa đổi).

- Căn cứ vào Điều 25, Luật ngân sách nhà nước.

- Sau khi xem xét Báo cáo của Uỷ ban nhân dân tỉnh về quyết toán ngân sách nhà nước tỉnh Thái Nguyên năm 1999, Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế ngân sách của HĐND tỉnh và ý kiến của các đại biểu HĐND tỉnh.

QUYẾT NGHỊ

I- Phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 1999 với mức thu, chi ngân sách như sau:

1/ Tổng mức thu ngân sách địa phương năm 1999 là: 464.370.098.403 đồng (*Bốn trăm sáu mươi tư tỷ, ba trăm bảy mươi triệu, không trăm chín mươi tám ngàn, bốn trăm linh ba đồng chẵn*).

Trong đó:

- Thu từ kinh tế phát sinh: 174.964.589.499 đồng (*Một trăm bảy mươi tư tỷ, chín trăm sáu mươi tư triệu, năm trăm tám mươi chín ngàn, bốn trăm chín mươi chín đồng chẵn*).

- Thu ngân sách Trung ương trợ cấp: 236.646.853.677 đồng (*Hai trăm ba mươi sáu tỷ, sáu trăm bốn mươi sáu triệu, tám trăm năm mươi ba ngàn, sáu trăm bảy mươi bảy đồng chẵn*).

- Thu quản lý qua NSNN: 31.944.496.267 đồng (*Ba mươi mốt tỷ, chín trăm bốn mươi bốn triệu, bốn trăm chín mươi sáu ngàn, hai trăm sáu mươi bảy đồng chẵn*)

- Thu từ kết dư ngân sách năm 1998: 20.814.158.960 đồng (*Hai mươi tỷ, tám trăm mười bốn triệu, một trăm năm tám ngàn, chín trăm sáu mươi đồng chẵn*)

2/ Tổng chi ngân sách địa phương là: 443.557.411.315 đồng (*Bốn trăm bốn mươi ba tỷ, năm trăm năm mươi bảy triệu, bốn trăm mười một ngàn, ba trăm mười lăm đồng chẵn*).

Trong đó:

- Chi ngân sách tỉnh: 340.688.249.821 đồng (*Ba trăm bốn mươi tỷ, sáu trăm tám mươi tám triệu, hai trăm bốn mươi chín ngàn, tám trăm hai mươi mốt đồng chẵn*).

- Chi ngân sách huyện: 55.646.991.093 đồng (*Năm mươi lăm tỷ, sáu trăm bốn mươi sáu triệu, chín trăm chín mươi mốt ngàn, không trăm chín mươi ba đồng chẵn*).

- Chi ngân sách xã: 47.222.170.401 đồng (*Bốn mươi bảy tỷ, hai trăm hai mươi hai triệu, một trăm bảy mươi ngàn, bốn trăm linh một đồng chẵn*)

3/ Kết dư ngân sách năm 1999 là: 20.812.687.088 đồng (*Hai mươi tỷ, tám trăm mười hai triệu, sáu trăm tám mươi bảy ngàn, không trăm tám mươi tám đồng chẵn*).

Trong đó:

- Kết dư ngân sách tỉnh: 9.297.785.089 đồng (*Chín tỷ, hai trăm chín mươi bảy triệu, bảy trăm tám mươi lăm ngàn, không trăm tám mươi chín đồng chẵn*).

- Kết dư ngân sách huyện: 6.191.783.582 đồng (*Sáu tỷ, một trăm chín mươi mốt triệu, bảy trăm tám mươi ba ngàn, năm trăm tám mươi hai đồng chẵn*).

- Kết dư ngân sách xã: 5.323.118.417 đồng (*Năm tỷ, ba trăm hai mươi ba triệu, một trăm mười một ngàn, bốn trăm mười bảy đồng chẵn*).

II- Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho UBND tỉnh sử dụng số kết dư ngân sách năm 1999 vào thực hiện các mục tiêu kinh tế xã hội năm 2000 đúng mục đích và có hiệu quả.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Thái nguyên khoá X, kỳ họp thứ ba thông qua ngày 31 tháng 07 năm 2000.

Nơi nhận
- VP Quốc hội (b/c)
- VP Chính phủ (b/c)
- Các đại biểu HĐND tỉnh Thái Nguyên khoá X
- TT Tỉnh uỷ
- UBND tỉnh TN
- Đoàn đại biểu QH đơn vị tỉnh TN
- Các Sở, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể của tỉnh
- TT.HĐND và UBND các huyện, thành, thị trong tỉnh
- Lưu: VP-THHĐ.

CHỦ TỊCH HĐND TỈNH THÁI NGUYÊN

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Hứa Đức Nhị